**Thứ Sáu ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**Tiết 1: Tiếng Việt:**

##### KỂ CHUYỆN: VỊT VÀ SƠN CA

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù – năng lực ngôn ngữ:**

**-** Nghe hiểu và nhớ câu chuyện.

- Nhìn tranh, nghe GV hỏi, trả lời được từng câu hỏi dưới tranh.

- Nhìn tranh, có thể tự kể từng đoạn của câu chuyện.

**-** Hiểu lời khuyên của câu chuyện: Mỗi người đều có ưu điểm riêng. Vịt con không biết hát nhưng dũng cảm và tốt bụng, đã cứu gà con thoát khỏi nguy hiểm.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tiếng việt đặc biệt khả năng sử dụng ngôn ngữ

- Khơi gợi tình yêu và sự chia sẻ, giúp đỡ với mọi người xung quanh.

- Vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Các slide để minh họa từ khóa, bảng cài.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. KIỂM TRA BÀI CŨ:**  GV chỉ 3 tranh đầu của truyện *Ba chú lợn con* (bài 44), nêu từng câu hỏi, mời 1 HS trả lời. Làm tương tự với HS 2 và tranh 4, 5, 6. | - 2 HS trả bài cũ |
| **B. DẠY BÀI MỚI**   1. **Chia sẻ và Giới thiệu câu chuyện** (gợi ý)   **- Quan sát và phỏng đoán:** GV chỉ tranh minh hoạ, HS quan sát, nói truyện có những con vật nào?  - Vịt làm gì ở mỗi tranh?  **- Giới thiệu câu chuyện:** Thấy sơn ca hót hay, vịt nhờ sơn ca dạy hát nhưng vịt không hát được như sơn ca. Tuy thế, vịt lại có ưu điểm mà các bạn khác không có. Đó là ưu điểm gì? Các em hãy lắng nghe câu chuyện. | - HS quan sát tranh  - Vịt, sơn ca, bồ câu, gà con  - Vịt lắng nghe sơn ca hót. Vịt học hát. Vịt lao xuống hồ cứu gà con  - HS lắng nghe |
| 1. **Khám phá và luyện tập**   **2.1. Nghe kể chuyện:** GV kể chuyện **3 lần:** | |
| **Vịt và sơn ca**   1. Một sớm mùa thu, sơn ca cất tiếng hót vang. Bồ câu, gà, vịt say sưa lắng nghe sơn ca hót. Vịt mê giọng hót của sơn ca quá, nó tìm gặp sơn ca, năn nỉ nhờ sơn ca dạy hót. 2. Sơn ca nhận lời giúp vịt. Nó hót làm mẫu. Vịt làm theo. Vịt nín thở, ưỡn ngực, vươn cổ. Nhưng nó chỉ thốt lên được mấy tiếng “Cạc! Cạc!”. Vịt buồn lắm. Nó nghĩ mình thật vô tích sự, chả có tài gì. 3. Bỗng phía hồ sen có tiếng kêu: “Chiếp! Chiếp!”. Gà con gặp nạn rồi. Vịt lạch bạch lao tới. Các bạn bồ câu, gà trống, sơn ca cũng đi theo. 4. Đến hồ sen, vịt nhào ngay xuống nước, bơi gấp đến chỗ gà con đang vùng vẫy. Các bạn lo lắng nhìn theo vịt và gà con. Ngụp lặn một lúc, vịt đã đưa được gà con ướt lướt thướt lên bờ. 5. Sơn ca và các bạn nể phục vịt lắm. Các bạn cùng cất tiếng hát vang ngợi khen vịt bơi giỏi và tốt bụng.   Theo *Truyện ngụ ngôn dành cho bé* (Nguyễn Ly kể) | |
| **2.2. Trả lời câu hỏi theo tranh**  - Mỗi HS trả lời câu hỏi theo 1 tranh  - GV chỉ tranh 1, hỏi: Thấy *sơn ca hót rất hay, vịt làm gì?*  - GV chỉ tranh 2: *Vịt học hát như thế nào? Vì sao nó nghĩ mình vô tích sự?*  - GV chỉ tranh 3: *Vì sao vịt và các bạn đều lao tới hồ sen?*  - GV chỉ tranh 4: *Vịt cứu gà con như thể nào?*  - GV chỉ tranh 5: *Các bạn đã làm gì sau khi vịt cứu gà con?*  - Y c mỗi HS trả lời các câu hỏi theo 2 hoặc 3 tranh.  - Gọi 1 HS trả lời tất cả các câu hỏi theo 5 tranh.  **2.3. Kể chuyện theo tranh (GV** không nêu câu hỏi)  GV cất tranh, 1 HS kể lại câu chuyện.  - GV cùng HS bình chọn bạn kể chuyện hay, rõ ràng  **2.4. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện**  - GV: Em nhận xét gì về vịt con?  - GV: Vịt không biết hát nhưng có ưu điểm riêng: dũng cảm, sẵn sàng cứu bạn. Vịt biết giúp đỡ bạn bè nên được các bạn yêu quý. Ai biết giúp đỡ mọi người sẽ được mọi người yêu quý. | - Thấy sơn ca hót rất hay, vịt mê quá. Nó năn nỉ nhờ sơn ca dạy hát.  - Sơn ca hót làm mẫu, vịt làm theo. Vịt nghĩ mình vô tích sự, dù rất cố gắng thì nó cũng chỉ thốt lên được mấy tiếng *Cạc! Cạc!*  - Vì ở phía hồ sen có tiếng gà con *Chiếp! Chiếp!* kêu cứu.  - Vịt nhào xuống hồ, bơi gấp đến chỗ gà con, đưa được gà lên bờ.  - Các bạn thán phục vịt con, cùng cất tiếng hát vang ngợi khen vịt bơi giỏi và tốt bụng.  - HS trả lời câu hỏi  - HS kể theo tranh  - Vịt hát không hay nhưng dũng cảm và tốt bụng. Thấy gà con gặp nạn, vịt nhảy ào xuống hồ cứu gà con. |
| **3. Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học; khen những HS kể chuyện hay.  - Dặn HS về nhà kể cho người thân nghe câu chuyện về chú vịt dũng cảm. Nhắc HS chuẩn bị cho tiết KC Sói và sóc, dặn dò 3 HS được chọn KC phân vai. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY( nếu có)**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................